ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 230 /BC-UBND	*Lai Châu, ngày 05 tháng 6 năm 2024*

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ
Kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Lai Châu năm 2023; nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI tỉnh Lai Châu năm 2024

Ngày 09/5/2024, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức Lễ công bố Báo cáo thường niên Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI 2023. Trên cơ sở kết quả được đánh giá, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Lai Châu năm 2023; nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI tỉnh Lai Châu năm 2024 như sau:

Năm 2023, VCCI tiếp tục thực hiện khảo sát và đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam trên 10 chỉ số thành phần (CSTP) gồm: Gia nhập thị trường; Tiếp cận đất đai; Tính minh bạch; Chi phí thời gian; Chi phí không chính thức; Cạnh tranh bình đẳng; Tính năng động; Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp; Đào tạo lao động; Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự (ANTT). Kết quả tỉnh Lai Châu được 66,48 điểm, xếp thứ 35/63 tỉnh thành, tăng 22 bậc so với năm 2022. Về tổng thể, kết quả PCI năm 2023 đã vượt mục tiêu Kế hoạch số 2492/KH-UBND, ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tỉnh Lai Châu năm 2023 (mục tiêu: đạt 63.09 điểm, xếp hạng từ 50 - 55/63 tỉnh, thành phố).

I. KẾT QUẢ PCI TỈNH LAI CHÂU NĂM 2023

1. Tổng hợp kết quả các Chỉ số thành phần PCI năm 2023

TT	Chỉ số thành phần PCI	Kế quả PCI năm 2023		So sánh với năm 2022		So sánh với mục tiêu 2023	
		Điểm số	Xếp hạng	Điểm số	Xếp hạng	Điểm số	Xếp hạng (mục tiêu)
	Tổng	**66,48**	**35**	**+4,43**	**+22**	**+3,39**	**Vượt**
1	Gia nhập thị trường	7.84	7	+0.79	+19	+0,49	Vượt
2	Tiếp cận đất đai	6.45	48	-0.21	-1	-0,47	Không đạt
3	Tính minh bạch	6.15	28	-0.02	-4	-0,55	Không đạt

4	Chi phí thời gian	7.44	49	+0.77	+2	0,64	Không đạt
5	Chi phí không chính thức	7.24	22	+0.62	+30	0,44	Vượt
6	Cạnh tranh bình đẳng	6.70	4	+1.04	+40	0,70	Vượt
7	Tính năng động	6.79	29	+0.22	+13	-0,01	Vượt
8	Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp	6.36	35	+0.82	+12	-0,14	Không đạt
9	Đào tạo lao động	5.27	53	+0.27	-2	-0,23	Không đạt
10	Thiết chế pháp lý và ANTT	6.74	55	+0.05	+7	-0,26	Đạt

So sánh với kết quả năm 2022, trong số 10 CSTP được đánh giá, có:

- 07 CSTP tăng điểm, tăng hạng gồm: Gia nhập thị trường; Chi phí thời gian; Chi phí không chính thức; Cạnh tranh bình đẳng; Tính năng động; Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp; Thiết chế pháp lý và ANTT.

- 03 CSTP giảm thứ hạng: Tiếp cận đất đai; Tính minh bạch; Đào tạo lao động.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Phân tích các Chỉ số thành phần

a) Nhóm 07 CSTP tăng điểm, tăng hạng so với năm 2022

(1) CSTP Gia nhập thị trường: Đạt 7.84 điểm, xếp thứ 7/63 tỉnh, thành phố

*** So sánh với kết quả năm 2022:** tăng 0,79 điểm và tăng 19 bậc.

- CSTP Gia nhập thị trường gồm 19 chỉ tiêu thành phần, trong đó: có 2 chỉ tiêu tiếp tục dẫn đầu cả nước là thời gian đăng ký doanh nghiệp và thủ tục tại bộ phận Một cửa được niêm yết công khai; 13 chỉ tiêu tăng hạng với mức tăng từ 1 cho đến 27 bậc. Đặc biệt những chỉ tiêu về tỉ lệ doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến để thực hiện các thủ tục về đăng ký kinh doanh, bảo hiểm xã hội, khai trình việc sử dụng lao động… đều được cải thiện đáng kể.

- Tuy nhiên có 3 chỉ tiêu giảm thứ hạng trong CSTP này gồm: Tỷ lệ Doanh nghiệp phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh có điều kiện (giảm 5 bậc); So với năm 2022 có 5% doanh nghiệp được hỏi phản ảnh việc phải chờ hơn một tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động (giảm từ vị trí đứng đầu cả nước xuống vị trí thứ 12/63) và tỷ lệ doanh nghiệp phải chờ hơn ba tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động (giảm 36 bậc).

***** CSTP Gia nhập thị trường do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì theo dõi; kết quả, vượt mục tiêu so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của

UBND tỉnh.

(2) CSTP Chi phí thời gian: Đạt 7.44 điểm, xếp thứ 49 tỉnh, thành phố

*** So sánh với kết quả năm 2022:** tăng 0,77 điểm và 02 bậc.

- Chỉ số Chi phí thời gian có 14 chỉ tiêu đánh giá. Trong đó có 10 chỉ tiêu tăng hạng so với năm 2022. Theo đó, hầu hết các chỉ tiêu liên quan đến việc doanh nghiệp đánh giá hiệu quả của việc thực hiện TTHC trực tuyến mang đến sự thuận lợi, đơn giản, hiệu quả và tiết kiệm hơn cho doanh nghiệp (mức tăng trên 20%). Trong năm 2023, có 90% doanh nghiệp đồng ý với nhận định "cán bộ nhà nước thân thiện" (xếp 11/63).

- Tuy nhiên, có 02 chỉ tiêu đều bị giảm 9 bậc: Thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn hơn so với quy định; và 18% DN cho biết bị thanh kiểm tra trên 3 lần một năm xếp thứ 62/63). Đặc biệt, trong năm 2023, vẫn còn 12% doanh nghiệp nhận thấy cán bộ thanh, kiểm tra lợi dụng thực thi công vụ những nhiễu doanh nghiệp. Kết quả đánh giá CSTP này cũng phản ánh vẫn còn 9/14 chỉ tiêu xếp hạng ở mức trung bình và mức thấp trên cả nước (xếp hạng từ vị trí 44 - 62). Điều này cho thấy tỷ lệ doanh nghiệp chưa hài lòng về thời gian phải bỏ ra khi thực hiện TTHC và tiếp các đoàn thanh tra, kiểm tra bởi các cơ quan quản lý.

* CSTP Chỉ số Chi phí thời gian do Thanh tra tỉnh chủ trì theo dõi; kết quả, vượt mục tiêu về điểm số, tuy nhiên chưa đạt mục tiêu về xếp hạng so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

Nguyên nhân: Tuy có 10/14 chỉ tiêu đánh giá tăng điểm nhưng trị số tăng chưa cao, trong đó có 7 chỉ tiêu đánh giá tăng điểm chỉ từ mức (1-7)%, xếp hạng ở mức trung bình và mức thấp trên cả nước. Ngoài ra các tỉnh, thành trong nước có tốc độ cải thiện mạnh mẽ về CSTP này dẫn đến việc cải thiện xếp hạng đối với chỉ số này của tỉnh không đạt được mục tiêu như mong muốn.

(3) CSTP Chi phí không chính thức: Đạt 7.24 điểm, xếp 22/63 tỉnh, thành phố

*** So với kết quả năm 2022:** tăng 0.62 điểm và tăng 30 bậc.

- CSTP Chi phí không chính thức gồm 16 chỉ tiêu cụ thể, phản ánh việc doanh nghiệp phải chi trả các khoản chi phí không chính thức trong quá trình hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại Lai Châu trong năm 2023. Kết quả PCI phản ánh mức độ cải thiện chỉ số này của tỉnh tương đối hiệu quả, trong đó hầu hết các chỉ tiêu về việc doanh nghiệp gặp phải sự những nhiễu khi giải quyết các thủ tục, tỷ lệ doanh nghiệp phải chi trả các khoản phí không chính thức trực tiếp cho cán bộ các lĩnh vực như thanh kiểm tra, môi trường, thị trường, thuế, đăng ký kinh doanh đều giảm so với năm 2022. Trong đó nổi bật, chỉ tiêu tỷ lệ doanh nghiệp trả chi phí không chính thức cho cán bộ quản lý thị trường đã

giảm 54% (giảm từ 71% năm 2022 xuống còn 17% năm 2023). Kết quả PCI cho thấy các hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại tỉnh tiếp tục được ghi nhận và được doanh nghiệp đánh giá cao, tỉnh cần tiếp tục và duy trì tốc độ cải thiện đối với các chỉ tiêu này.

- Tuy nhiên, tại CSTP này có 5 chỉ tiêu đều được cải thiện đáng kể về điểm số nhưng vẫn bị giảm thứ hạng, các chỉ tiêu này phản ánh việc doanh nghiệp vẫn phải chi trả các khoản chi phí không chính thức cho cán bộ thanh tra, kiểm tra của một số ngành, lĩnh vực. Có thể nhận thấy nguyên nhân rõ nét nhất của chỉ tiêu này là do mức độ cải thiện của các tỉnh đều rất mạnh mẽ, điều này làm giảm mức độ cải thiện thứ hạng của tỉnh Lai Châu. Do đó, doanh nghiệp kỳ vọng chính quyền và các cơ quan chức năng có phương án hữu hiệu hơn để cải thiện Chỉ số này và chấm dứt tình trạng phải trả chi phí không chính thức trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thời gian tới.

***** CSTP Chi phí không chính thức do Thanh tra tỉnh chủ trì theo dõi; kết quả, vượt mục tiêu so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

(4) CSTP Cạnh tranh bình đẳng: Đạt **6.70 điểm**, xếp thứ **4/63** tỉnh, thành phố

*** So với kết quả năm 2022:** tăng 1.04 điểm và **cải thiện 40** bậc.

- CSTP Cạnh tranh bình đẳng gồm 11 chỉ tiêu. Đây là chỉ số được cải thiện mạnh mẽ với mức tăng điểm và tăng thứ hạng vượt bậc của tỉnh trong năm 2023. Theo đó có 9 chỉ tiêu doanh nghiệp nhận định về việc tỉnh đối xử mang tính chất "ưu ái", "đặc quyền" hơn cho các doanh nghiệp lớn đã được cải thiện và các chỉ tiêu này đều được tăng hạng so với năm 2022. Đặc biệt, các chỉ tiêu về mức độ thuận lợi trong tiếp cận thông tin, chính sách thu hút, tiếp cận các nguồn lực kinh tế… đã trở lên bình đẳng hơn (mức độ cải thiện tăng từ 22 đến 30 bậc).

- Tuy nhiên, vẫn còn 3 chỉ tiêu bị giảm thứ hạng, phản ánh vấn đề tỉnh ưu tiên giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp lớn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước (giảm 12 bậc); thủ tục hành chính (TTHC) nhanh chóng hơn là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (giảm 8 bậc); Miễn, giảm thuế TNDN là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (giảm 10 bậc). Điều này cho thấy vẫn còn tình trạng đối xử thiếu công bằng giữa các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa và doanh nghiệp lớn. Doanh nghiệp trong tỉnh kỳ vọng chính quyền tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị có liên quan đối xử bình đẳng hơn đối với cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh.

***** CSTP Cạnh tranh bình đẳng do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, theo dõi; kết quả vượt mục tiêu so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

(5) CSTP Tính năng động: Đạt 6,79 điểm, xếp thứ 29 tỉnh, thành phố

*** So với kết quả năm 2022:** tăng 0,22 điểm và tăng 13 bậc.

- Chỉ số Tính năng động bao gồm 9 chỉ tiêu, trong đó có 7 chỉ tiêu tăng hạng, được cải thiện đáng kể so với các năm trước. Trong đó các chỉ tiêu về việc phản ánh các Sở, ngành và chính quyền cấp huyện không thực hiện đúng chủ trương, chính sách của lãnh đạo tỉnh đã được cải thiện đáng kể (tăng từ 31 đến 37 bậc).

- Tuy nhiên, có 2 chỉ tiêu bị sụt giảm mạnh về thứ hạng đó là: UBND tỉnh năng động và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh (xếp thứ 54/63, giảm 37 bậc so với năm trước đó) và chỉ tiêu: Các khó khăn, vướng mắc được tháo gỡ kịp thời qua các cuộc đối thoại, tiếp xúc doanh nghiệp tại tỉnh (giảm 21 bậc, xếp thứ 33/63 tỉnh thành). Các chỉ tiêu này cho thấy doanh nghiệp kỳ vọng hơn rất nhiều đối với chính quyền tỉnh trong việc tháo gỡ khó khăn vướng mắc cũng như việc kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh mới trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

*** Chỉ số Tính năng động** do Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, theo dõi; kết quả, vượt mục tiêu về xếp hạng so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

(6) CSTP Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp: Đạt 6.36 điểm, xếp thứ 35/63 tỉnh, thành phố.

*** So với kết quả năm 2022:** tăng 0.82 điểm và tăng 12 bậc.

- So với năm 2022, có 7/13 chỉ tiêu của CSTP này được cải thiện và tăng hạng, 3 chỉ tiêu giữ nguyên thứ hạng. Hầu hết các chỉ tiêu đánh giá về công tác triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của năm 2023 đều có sự cải thiện so với năm 2022, dẫn đến điểm số trung bình của CSTP này tăng 0,82 điểm. Năm 2023, 73,3% doanh nghiệp cho biết thủ tục tư vấn tiếp cận vốn là dễ dàng; 77% doanh nghiệp đánh giá Thủ tục để được miễn, giảm chi phí tư vấn pháp luật khi sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật thuộc mạng lưới tư vấn viên của cơ quan nhà nước dễ thực hiện. Đáng chú ý, 60% doanh nghiệp cho biết vướng mắc trong thực hiện các văn bản thực thi các FTA (Hiệp định thương mại tự do) được cơ quan nhà nước địa phương giải đáp hiệu quả.

- Có 3/13 chỉ tiêu bị giảm hạng so với năm 2022, phản ánh nhu cầu được cơ quan nhà nước hỗ trợ tăng cường năng lực cho doanh nghiệp là rất lớn. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng phản ánh việc thủ tục để được giảm giá thuê mặt bằng trên địa bàn tỉnh còn khó thực hiện và chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp.

*** CSTP Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp** do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, theo dõi; kết quả, không đạt mục tiêu so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND

ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

Nguyên nhân: Tuy tăng cả về điểm số và thứ bậc xếp hạng so với năm 2022 xong tốc độ cải thiện về CSTP này của tỉnh còn chậm so với các tỉnh, cần tiếp tục cải thiện hơn nữa ở các năm tiếp theo.

(7) CSTP Thiết chế pháp lý và ANTT: Đạt 6,74 điểm, xếp hạng 55/63 tỉnh, thành phố

*** So với kết quả năm 2022:** tăng 0,05 điểm và tăng 7 bậc.

- Chỉ số này bao gồm 18 chỉ tiêu. Có 10 chỉ tiêu tăng hạng, 1 chỉ tiêu giữ nguyên thứ hạng, trong đó 2 chỉ tiêu được đánh giá cao, đứng đầu cả nước (chỉ tiêu Tỷ lệ nguyên đơn ngoài quốc doanh trên tổng số nguyên đơn tại Toà án kinh tế tỉnh (tăng 61 bậc so với hạng 62 năm 2022) và Tỷ lệ doanh nghiệp phải trả tiền bảo kê cho các băng nhóm côn đồ, tổ chức xã hội đen để yên ổn làm ăn (tăng lên vị trí 1/63 so với vị trí 34/63 năm 2022). Các chỉ tiêu này phản ánh môi trường an ninh trật tự trên địa bàn và mức độ tin tưởng của doanh nghiệp vào hệ thống pháp luật cũng như các phán quyết của Tòa án liên quan đến các vụ án về kinh tế đã được cải thiện hơn.

- Tuy nhiên, trong số 7 chỉ tiêu bị giảm thứ hạng có 2 chỉ tiêu đứng cuối bảng: Tỷ lệ doanh nghiệp tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng và Tòa án các cấp của tỉnh xét xử các vụ kiện kinh tế đúng pháp luật và 4 chỉ tiêu bị đánh giá thấp với mức xếp hạng từ 59- 62 (chủ yếu liên quan đến vấn đề mức độ tin tưởng vào tòa án và các cơ quan trợ giúp pháp lý để doanh nghiệp giải quyết các vấn đề tranh chấp, các vụ kinh tế). Các chỉ tiêu này cho thấy CSTP này vẫn chưa được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao, tốc độ cải thiện chưa mạnh mẽ, dẫn đến thứ hạng vẫn ở phía cuối bảng xếp hạng.

*** CSTP Thiết chế pháp lý và ANTT** do Tòa án Nhân dân tỉnh theo dõi chủ trì theo dõi; kết quả, đạt mục tiêu về xếp hạng so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

b) Nhóm các CSTP giảm thứ hạng so với năm 2022

(1) CSTP Đào tạo lao động: Đạt 5,27 điểm, xếp hạng 53/63 tỉnh, thành phố

* So với kết quả năm 2022: tăng 0,27 điểm và giảm 2 bậc.

- Tại CSTP này chỉ có 3 chỉ tiêu có mức tăng hạng (tăng nhẹ từ 1 đến 8 bậc). 3 chỉ tiêu này đánh giá việc tuyển dụng lao động phổ thông tại tỉnh có dễ dàng hơn và trong năm 2023, doanh nghiệp đã quan tâm tăng chi phí thực hiện công tác tuyển dụng đối với nguồn nhân lực tại địa phương.

- Tuy nhiên, trong CSTP này có chỉ tiêu không được cải thiện và 7 chỉ tiêu

tụt hạng, trong đó đặc biệt có đến 5 chỉ tiêu xếp hạng thấp (từ hạng 56 đến hạng 62 so với cả nước). Những chỉ tiêu này phản ánh việc doanh nghiệp tuyển dụng lao động chất lượng cao như cán bộ quản lý, giám sát tại tỉnh là tương đối khó khăn; công tác giáo dục dạy nghề tại tỉnh chất lượng chưa đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

* CSTP Đào tạo lao động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi; kết quả, không đạt mục tiêu so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

* Nguyên nhân: Chất lượng nguồn nhận lực của tỉnh còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp, đặc biệt là thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao; thiếu sự gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp.

(2) CSTP Tiếp cận đất đai: Đạt 6,45 điểm, xếp thứ 48/63 tỉnh, thành phố

*** So với kết quả năm 2022:** giảm 0.21 điểm giảm 01 bậc.

- CSTP này bao gồm 14 chỉ tiêu, trong đó có 7 chỉ tiêu được đánh giá tăng hạng, các chỉ tiêu này phản ánh việc doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đất đai liên quan đến giải phóng mặt bằng, tìm quỹ đất sạch và đánh giá các rủi ro bị thu hồi đất có sự cải thiện hơn so với năm 2022.

- 7 chỉ tiêu giảm hạng so với năm 2022. Trong đó, có 3 chỉ tiêu giảm sút mạnh về thứ hạng cần đặc biệt lưu ý, gồm: chỉ tiêu Thời hạn giải quyết hồ sơ đất đai dài hơn so với thời hạn được niêm yết hoặc văn bản quy định giảm 52 bậc (từ bậc 5 xuống bậc 57). Chỉ tiêu Cán bộ nhận hồ sơ và giải quyết TTHC không hướng dẫn chi tiết, đầy đủ (giảm 41 bậc, xếp thứ 51/63); Thông tin, dữ liệu về đất đai không được cung cấp thuận lợi, nhanh chóng (giảm 35 bậc, xếp thư 50/63). Bên cạnh đó, các vấn đề về việc gặp trở ngại về tiếp cận đất đai, thiếu quỹ đất sạch, tiến độ giải phóng mặt bằng chậm, sự phù hợp với sự thay đổi thị trường của bảng giá đất của tỉnh cũng bị doanh nghiệp phản ánh còn nhiều vướng mắc cần giải quyết. Tuy nhiên, tín hiệu khả quan từ phản ảnh của CSTP này là, doanh nghiệp đánh giá mức độ rủi ro bị thu hồi đất và tỷ lệ doanh nghiệp tin tưởng sẽ được bồi thường thỏa đáng khi bị thu hồi đất tăng lên 19 bậc. Một kết quả rõ nét là số ngày chờ đợi để được cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất của tỉnh đã giảm từ 20.5 ngày năm 2022 còn 15 ngày năm 2023.

*** CSTP Tiếp cận đất đai** do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi; kết quả, không đạt mục tiêu so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

Nguyên nhân: Địa bàn rộng, địa hình đồi núi phức tạp, cơ sở hạ tầng không thuận lợi; Giá đất trên thị trường có nhiều biến động; Chất lượng hồ sơ địa chính chưa cao; Công tác thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư

một số dự án còn chậm, có dự án không kịp thời thực hiện đúng theo kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt nên phải chuyển tiếp sang năm sau để thực hiện.

(3) CSTP Tính minh bạch: Đạt 6,15 điểm, xếp hạng 28/63 tỉnh, thành phố

*** So với kết quả năm 2022:** giảm 0,02 điểm và giảm 4 bậc.

Đây là năm thứ 2 liên tiếp CSTP này bị giảm điểm, giảm thứ hạng. Tuy nhiên, kết quả xếp hạng của CSTP Tính minh bạch của tỉnh vẫn nằm trong top cao của cả nước (xếp hạng 28).

- Kết quả cho thấy chỉ số tính minh bạch của tỉnh Lai Châu được đánh giá khá cao với 12/17 chỉ tiêu nằm trong Top 20, trong đó có 6 chỉ tiêu trong Top 10 của cả nước. Trong đó có những chỉ tiêu tăng hạng khá nổi bật, cụ thể: Chỉ còn 26 % doanh nghiệp nhận định rằng thỏa thuận về các khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế giúp doanh nghiệp giảm được số thuế phải nộp (giảm 35% số lượng doanh nghiệp phản ánh năm trước đó, giúp chỉ tiêu tăng 51 bậc lên vị trí số 11 của cả nước); Bên cạnh đó, 89% doanh nghiệp đồng ý thông tin trên website của tỉnh về các quy định về TTHC là hữu ích (tăng 35 bậc) điều này dẫn đến chỉ tiêu về tỷ lệ doanh nghiệp thường xuyên truy cập vào Website của UBND tỉnh cũng được cải thiện với 56% và giúp tăng 8 hạng của chỉ tiêu này.

- Tuy nhiên, doanh nghiệp được khảo sát cũng phản ánh về một số vấn đề như việc tiếp cận tài liệu quy hoạch, tài liệu pháp lý của doanh nghiệp còn thấp; chỉ có 56% doanh nghiệp nhận thấy vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp địa phương trong việc xây dựng và phản biện chính sách, quy định của tỉnh là quan trọng (giảm 22 bậc).

*** CSTP Tính minh bạch** do Sở Tư pháp chủ trì theo dõi; kết quả, không đạt mục tiêu so với Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

- Nguyên nhân: Từ năm 2021, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đưa ra nhiều chỉ số mới, phương pháp đánh giá mới, các biện pháp của các cơ quan nhà nước trong tỉnh đưa ra chưa tối ưu nên chưa thể nâng điểm số. Bên cạnh đó, các tỉnh, thành phố khác có điều kiện phát triển thuận lợi hơn cả về kinh tế, điều kiện tự nhiên, nguồn nhân lực cũng như chất lượng nguồn nhân lực đồng thời cũng tập trung để nâng cao điểm số của các CSTP và thứ hạng PCI và có bước tiến khá nhanh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Kết quả chỉ số PCI đã phản ánh những chuyển biến trong môi trường đầu tư kinh doanh tại tỉnh Lai Châu theo cảm nhận của doanh nghiệp, đồng thời cung cấp một công cụ hữu ích cho chính quyền tỉnh hoạch định chính sách phù hợp, linh hoạt, cần thiết để kịp thời phản ánh những chuyển động trong nền kinh tế và các nỗ lực cải cách của tỉnh. Kết quả PCI tỉnh Lai Châu năm 2023 có sự

thay đổi cả điểm số và thứ hạng, qua phân tích 10 CSTP với 142 chỉ tiêu cụ thể, có thể đưa ra một số nhận định về chất lượng điều hành kinh tế của tỉnh như sau:

1. Đánh giá kết quả đạt được

- Chất lượng điều hành kinh tế của tỉnh tiếp tục có sự cải thiện theo thời gian: Để đạt được kết quả như trên là do sự chỉ đạo quyết liệt và sự nỗ lực của toàn hệ thống chính trị trong việc triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Chính phủ và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về "Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh", từ đó đã tạo ra sự chuyển đổi tích cực trên thực tế, được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận và đánh giá cao.

- Môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Lai Châu đã được cải thiện khá rõ nét; nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan hành chính nhà nước về việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đã có chuyển biến tích cực, các TTHC được cắt giảm; ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao. Doanh nghiệp được đối xử bình đẳng hơn khi tiếp cận các cơ hội kinh doanh, nguồn lực cần thiết cho quá trình sản xuất kinh doanh; Chi phí không chính thức tiếp tục chiều hướng giảm, các hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh đã phát huy hiệu quả và lòng tin của cộng đồng doanh nghiệp đối với chính quyền tỉnh ngày càng được củng cố; Thủ tục gia nhập thị trường thuận lợi, công khai, minh bạch hơn.

- Tinh thần năng động tiên phong của chính quyền tỉnh ngày càng được đánh giá cao hơn; Công tác hỗ trợ doanh nghiệp có chuyển biến tích cực, cải cách TTHC đạt nhiều kết quả tích cực, những nỗ lực đẩy mạnh chuyển đổi số cũng mang lại kết quả đáng ghi nhận; gánh nặng thanh tra, kiểm tra cũng có sự cải thiện; việc nắm bắt và xử lý bất cập, vướng mắc nhằm tháo gỡ, hỗ trợ doanh nghiệp các cấp, các ngành đã phát huy hiệu quả hơn.

2. Một số vấn đề cần lưu ý

- Kết quả khảo sát PCI cho thấy trở ngại trong tiếp cận đất đai tại tỉnh tiếp tục gia tăng. Việc giải phóng mặt bằng quỹ đất sạch còn gặp khó khăn. Vi phạm đất đai còn diễn biến phức tạp, công tác xử lý các vi phạm tại một số địa phương còn chưa đạt yêu cầu. Thủ tục chuyển đổi, cấp mới về đất đai cho doanh nghiệp còn chậm. Để giải quyết vấn đề này, trong thời gian tới tỉnh cần quyết liệt hơn nữa trong việc chỉ đạo các đơn vị có liên quan đẩy mạnh cải thiện các chỉ tiêu đang trên đà tăng điểm, tăng hạng; khắc phục những chỉ tiêu mức độ cải thiện chưa cao, nhận được sự đánh giá thấp của doanh nghiệp. Đặc biệt cần thực hiện tốt việc hướng dẫn doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện công tác đăng ký nhu cầu

sử dụng đất phù hợp với các quy hoạch; cải thiện chất lượng hồ sơ địa chính; giải quyết những vấn đề do sự chồng chéo, chưa thống nhất các quy hoạch để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai.

- Chất lượng đào tạo lao động tại chỗ còn thấp, chưa bắt kịp xu hướng công nghệ hiện đại, chất lượng lao động tại địa phương chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Để cải thiện CSTP này trong thời gian tới, tỉnh cần chỉ đạo tổ chức thường xuyên hơn hội nghị, hội thảo chuyên sâu về lao động để tạo cơ hội cho các trường cao đẳng, trường đào tạo nghề và doanh nghiệp gặp gỡ, trao đổi nhằm tạo cơ hội nắm bắt được nhu cầu sử dụng lao động và khả năng đào tạo, cung cấp lao động cho nhau, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và nâng cao Chỉ số Đào tạo lao động trong các năm tiếp theo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ PCI NĂM 2024

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Đề án của Chính phủ và của tỉnh, tập trung chỉ đạo triển khai tốt Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh về Phê duyệt đề án "Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030".

2. Các cấp ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, phân tích nguyên nhân tăng, giảm chỉ số PCI của tỉnh trong lĩnh vực có liên quan, từ đó đề ra giải pháp giữ vững và tiếp tục cải thiện nâng cao các chỉ tiêu, CSTP có xu hướng tăng điểm, tăng hạng; quyết liệt chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục triệt để các chỉ tiêu, chỉ số bị giảm sút hoặc chậm cải thiện.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và chất lượng cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận một cửa, đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tiếp xúc với doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi sách nhiễu, gây phiền hà khi giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

4. Nâng cao chất lượng đối thoại giữa chính quyền tỉnh với doanh nghiệp; đồng thời phát huy hiệu quả của đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận và nhanh chóng xử lý các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công tác của UBND tỉnh, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện những nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư để kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

5. Nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả đào tạo của các trường nghề, tăng cường liên kết chặt chẽ giữa các khâu đào tạo, giới thiệu việc làm và doanh nghiệp tuyển dụng. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp về tìm hiểu, đầu tư vào tỉnh, nhất là các nhà đầu tư lớn, các dự án có công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo nguồn thu ngân sách lớn, các dự án trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại dịch vụ, hạ tầng đô thị,...

6. Thực hiện tốt việc hướng dẫn doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện công tác đăng ký nhu cầu sử dụng đất phù hợp với các quy hoạch; cải thiện chất lượng hồ sơ địa chính; giải quyết những vấn đề do sự chồng chéo, chưa thống nhất các quy hoạch để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai; đơn giản hóa các TTHC, xử lý kịp thời các vấn đề liên quan tới đất đai; nâng cao chất lượng quản lý đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế và doanh nghiệp tại tỉnh.

7. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính liên kết, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, phát triển bền vững với tầm nhìn dài hạn, định hướng phát triển tổng thể; chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý quy hoạch để vừa bảo đảm việc triển khai trong thực tế, vừa tận dụng tối đa các nguồn lực trong quá trình thực hiện; tập trung giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ các dự án đã, đang triển khai; tạo điều kiện thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng.

Trên đây là Báo cáo chuyên đề kết quả năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI năm 2024 của tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên trên địa bàn tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lai Châu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- V: V, HC, HCC, C;
- Lưu: VT, Ks2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Lê Văn Lương